

Số: 53/2026/QĐST-HNGĐ

Cần Thơ, ngày 28 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 269/2026/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2026 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Trương Hoàng K**, sinh năm 1992.

HKTT: Số B, khu V, phường A, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ: Số B, đường T, phường T, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Bà **Lê Thị Bích T**, sinh năm 1993.

HKTT: Số B, khu V, phường A, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ: Số B, đường T, phường T, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, khoản 3 Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Hoàng K với bà Lê Thị Bích T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Trương Hoàng K với bà Lê Thị Bích T thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 02 con chung là cháu Trương Ngọc Quỳnh A (giới tính nữ), sinh ngày 09/11/20213 và cháu Trương Ngọc Trâm A1 (giới tính nữ), sinh

ngày 31/01/2018. Sau khi ly hôn, cháu Trương Ngọc Quỳnh A và cháu Trương Ngọc T1 Anh sẽ do ông Trương Hoàng K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, bà Lê Thị Bích T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Lê Thị Bích T theo quy định của pháp luật, không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, trường hợp có phát sinh tranh chấp sẽ được tách ra giải quyết thành vụ án khác.

- *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, trường hợp có phát sinh tranh chấp sẽ được tách ra giải quyết thành vụ án khác.

- *Về án phí sơ thẩm*: Mỗi đương sự phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*), ông Trương Hoàng K thống nhất nộp tiền án phí thay bà Lê Thị Bích T, khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0007254 ngày 16/4/2026, ông K được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**\* Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND KV1 – Cần Thơ;
- Phòng THADS KV1 – Cần Thơ;
- UBND X . Vị Thanh 1, TP. Cần Thơ (ĐKKH số 117/2013 ngày 15/10/2013 do UBND xã Vị Đông cấp);
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Văn Hứng**